

Số: 1924/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 26 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thu hồi đất của Công ty TNHH MTV
Cao su Bình Long, giao UBND thị xã Bình Long quản lý

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 và Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 1236/QĐ-UBND ngày 13/5/2021 của UBND tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Công văn số 444/HĐQTCSVN-KHĐT ngày 30/6/2020 của Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam về việc cơ sở pháp lý khi thực hiện bàn giao đất của Tập đoàn Cao su về cho tỉnh Bình Phước quản lý;

Căn cứ Công văn số 391/HĐQTCSVN-KHĐT ngày 15/6/2020 của Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam về việc phúc đáp Công văn số 1045/UBND-KT ngày 15/4/2020 của UBND tỉnh Bình Phước;



Căn cứ Thông báo số 378/TB-UBND ngày 21/7/2021 của UBND tỉnh về Kết luận của Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp nghe Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo: Đề xuất bàn giao các khu đất do Ban Quản lý khu kinh tế quản lý về UBND các huyện, thị xã, thành phố quản lý; Tình hình thu hồi đất bổ sung, xin chủ trương quản lý, sử dụng quỹ đất của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam bàn giao cho tỉnh; Dự án Chợ đầu mối Trung tâm thương mại và Khu dân cư Thành Hưng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 364/TTr-STNMT ngày 03/6/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi 154.834,1 m² (Một trăm năm mươi bốn nghìn, tám trăm ba mươi bốn phẩy một mét vuông) đất của Công ty TNHH MTV Cao su Bình Long, giao UBND thị xã Bình Long quản lý (trong đó có 6.713,5m² thuộc hành lang bảo vệ đường bộ từ 15- 21 m từ tim đường ĐT 752), cụ thể như sau:

- Khu đất tọa lạc tại: Khu phố Bình An, Phường An Lộc và khu phố Bình Tây, phường Hưng Chiến, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước, trong đó:

+ Khu phố Bình An, Phường An Lộc: 97.679,8 m² (trong đó có 3.465,5 m² thuộc hành lang bảo vệ đường bộ).

+ Khu phố Bình Tây, phường Hưng Chiến: 57.154,3 m² (trong đó có 3.248,0 m² thuộc hành lang bảo vệ đường bộ).

(Biểu chi tiết kèm theo)

- Vị trí, tứ cận khu đất: Được xác định theo 05 tờ đo đạc chỉnh lý thửa đất bản đồ địa chính tỷ lệ 1/5.000 do Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thị xã Bình Long thực hiện ngày 29/4/2021, đã được Chi cục Quản lý đất đai kiểm tra ngày 24/5/2021.

- Nguồn gốc đất: Thuộc đất của Công ty TNHH MTV Cao su Bình Long đã được UBND tỉnh Bình Phước cấp GCNQSD đất số vào sổ 3402 QSDĐ/UB ngày 24/12/2000. Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam đã thống nhất bàn giao diện tích này về tỉnh Bình Phước theo Công văn số 391/HĐQTCSVN-KHĐT ngày 15/6/2020.

Điều 2. Sau khi có Quyết định, các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan có trách nhiệm.

1. Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai chỉnh lý hồ sơ địa chính theo quy định.

b) Chi cục Quản lý đất đai phối hợp với các đơn vị có liên quan bàn giao đất ngoài thực địa.

2. UBND thị xã Bình Long:

a) Chỉ đạo cơ quan chuyên môn tiến hành thực hiện công tác bồi thường theo quy định, nhận bàn giao khu đất ngoài thực địa.

b) Chấp hành đúng các quy định về quản lý, sử dụng đất.

3. Công ty TNHH MTV Cao su Bình Long:

- a) Đến Sở Tài nguyên và Môi trường ký điều chỉnh lại Hợp đồng thuê đất.
- b) Phối hợp với UBND thị xã Bình Long thanh lý tài sản trên đất, bàn giao khu đất cho UBND thị xã Bình Long.
- c) Nộp bản chính GCNQSD đất số vào sổ GCNQSD đất số vào sổ 3402 QSDĐ/UB ngày 24/12/2000 cho Văn phòng Đăng ký đất đai để chỉnh lý hồ sơ địa chính theo quy định.

4. Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo đơn vị chuyên môn đưa Quyết định này lên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ngành: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Ban Quản lý Khu kinh tế, Cục Thuế tỉnh Bình Phước; Chủ tịch UBND thị xã Bình Long, Chủ tịch UBND phường An Lộc, Chủ tịch UBND phường Hưng Chiến, Chủ tịch UBND phường An Lộc, Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Cao su Bình Long và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch;
- LĐVP, Phòng Kinh tế;
- Lưu: VT (Đ.Thắng TNMT QĐ 172).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Huỳnh Anh Minh



**BIỂU THỐNG KÊ DIỆN TÍCH ĐẤT THU HỒI CỦA CÔNG TY TNHH MTV
CAO SU BÌNH LONG GIAO UBND THỊ XÃ BÌNH LONG QUẢN LÝ**

(Kèm theo Quyết định số ~~1924~~ **1324** /QĐ-UBND ngày ~~26~~ **26** / ~~7~~ **7** /2021 của UBND tỉnh)

Đvt: mét vuông

STT	Thửa đất số	Tổng diện tích	HLLG đường bộ từ 15-21m từ trục đường ĐT 752	Ghi chú
I. Tại phường An Lộc		97.679,8	3.465,5	
1	708	23.099,3	1.080,6	Cây lâu năm
2	709	457,5		Đường đất
3	705	23.649,7	849,5	Cây lâu năm
4	706	654,0		Đường đất
5	707	499,2		Đường đất
6	703	47.776,6	1.535,4	Cây lâu năm
7	704	1.543,5		Đường đất
II. Tại phường Hưng Chiến		57.154,3	3.248,0	
8	1091	2.942,7	169,2	Cây lâu năm
9	1092	6.212,6	419,6	Cây lâu năm
10	1093	13.756,7	1.064,9	Cây lâu năm
11	1094	452,5		Đường đất
12	1095	724,7		Đường đất
13	1096	31.056,6	1.211,1	Cây lâu năm
14	1097	2.008,5	383,2	Cây lâu năm
Tổng		154.834,1	6.713,5	